

Số: /KH-UBND

Thạch An, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (Luật PCTN); Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật PCTN; Nghị định số 134/2021/MĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 22/01/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 26/01/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng về Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025.

Ủy ban nhân dân huyện Thạch An ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả cao các nhiệm vụ, giải pháp PCTN, TC theo các Chỉ thị, Nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Trung ương, Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, lãng phí, tiêu cực của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Ban thường vụ tỉnh ủy, Huyện ủy; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng, củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước và chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, các ngành, củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (CBCCVC) kỷ cương, kiem chính, trách nhiệm, đủ phẩm chất, trình độ, năng lực, hoàn thành tốt nhất chức trách, nhiệm vụ, khắc phục tình trạng sợ sai, dùn dẩy, né tránh trách nhiệm được giao.

- Kế hoạch PCTN, TC năm 2025 của UBND huyện là cơ sở để Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác PCTN, TC năm 2025 của cơ quan, đơn vị mình phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất, hiệu quả cao trong công tác PCTN, lãng phí, tiêu cực.

2. Yêu cầu

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải xác định công tác PCTN, TC là nhiệm vụ chính trị, trọng tâm, thường xuyên, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và là giải pháp quan trọng trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phải thường xuyên gương mẫu, quyết liệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác PCTN, TC. Gắn công tác PCTN, TC với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tổ chức thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết, quy định, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí Thư về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm CBCCVC, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; những điều đảng viên không được làm, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; kiểm soát quyền lực, PCTN, TC trên các lĩnh vực theo quy định của Bộ Chính trị.

- Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác PCTN, TC phải thường xuyên, kiên quyết, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn và chức năng nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, trong đó xác định phòng ngừa là chính; chú trọng chỉ đạo, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, giải quyết tố cáo, báo cáo, phản ánh của công dân nhằm phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật những hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và các hành vi bao che, ngăn cản việc chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là ở những ngành, lĩnh vực nhạy cảm hoặc cơ quan, đơn vị có dư luận xã hội phản ánh tiêu cực, tham nhũng; xử lý nghiêm theo quy định các trường hợp người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý, thiếu giám sát, kiểm tra, để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

II. NỘI DUNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo PCTN, TC

Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng¹, pháp luật của Nhà

¹ Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kết luận số 05-KL/TW ngày

nước về công tác PCTN, TC, đồng thời đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện có hiệu quả các văn bản của UBND tỉnh đã ban hành; tiếp tục ban hành các văn bản liên quan để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác PCTN, TC; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC; thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiêm túc, thực hiện có hiệu quả công tác PCTN, TC; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của CBCCVC do mình quản lý nhằm ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh hành vi vi phạm; kịp thời cụ thể hoá chỉ đạo của cấp trên để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác PCTN, TC; thường xuyên, kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực với quyết tâm chính trị cao, quyết liệt, hiệu quả hơn. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của Nhân dân; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, tập trung kiểm soát chặt chẽ quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn để PCTN, TC.

Tiếp tục nâng cao năng lực, đổi mới cách thức, phương pháp chỉ đạo, điều hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ CBCCVC làm công tác PCTN, TC đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, lĩnh vực phụ trách, quản lý được giao trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện quy định của pháp luật về PCTN, TC; tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực, chống tâm lý ngại trách nhiệm, che giấu sai phạm để tránh ảnh hưởng đến trách nhiệm của người đứng đầu, đến thành tích chung của cơ quan, đơn vị; chỉ đạo đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như: Công khai minh bạch trong tổ chức và hoạt động; xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn; quy tắc ứng xử, kiểm soát sung đột lợi ích, trách nhiệm giải trình; kiểm soát tài sản, thu nhập; chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn; cải cách hành chính, chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt; tăng cường kỷ luật, kỷ

03/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; Chỉ thị 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, TC; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và PCTN, TC trong công tác cán bộ; Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Quy định số 132-QDDTTW, ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác điều tra, truy tố, xét xử thi hành án; Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; các chỉ đạo, kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực; các chỉ đạo của Ban Chỉ đạo PCTN tỉnh; Chương trình công tác trọng tâm về PCTN, TC của Ban Thường vụ tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo PCTN, TC tỉnh năm 2025.

cương hành chính; PCTN trong khu vực ngoài nhà nước, tăng cường công tác phát hiện, xử lý, thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo...

Hàng năm lấy kết quả công tác PCTN, TC để làm tiêu chí trong việc bình xét thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị; CBCCVC phải gương mẫu thực hiện nghiêm quy định của Đảng và Nhà nước về công tác PCTN, TC.

2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, thông tin, truyền thông các nội dung công tác PCTN, TC tới đội ngũ CBCCVC và Nhân dân bằng các hình thức phù hợp, bảo đảm thực chất, khuyến khích việc sáng tạo trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, tiết kiệm, hiệu quả:

- Về nội dung: Các cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản liên quan về công tác PCTN, TC của tỉnh, huyện đã ban hành; tuyên truyền kết quả thanh tra, kiểm toán, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, tiêu cực; gương người tốt, việc tốt trong đấu tranh PCTN, TC, tạo sự lan toả sâu rộng trong xã hội, tăng cường niềm tin của Nhân dân vào quyết tâm PCTN, TC của Đảng, Nhà nước; tiếp tục thực hiện nghiêm túc Văn bản số 2427/UBND-NC ngày 21/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh² về việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ về Báo cáo tổng kết Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021”.

- Về hình thức: Tổ chức các hình thức truyền thông như thông qua báo, đài, trang thông tin điện tử, tổ chức hội nghị, cuộc thi, tuyên truyền lưu động, tổ chức xét xử lưu động các vụ án tham nhũng... kết hợp các hình thức tuyên truyền khác phù hợp với đặc điểm tình hình, nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị (tổ chức hội thi, cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến,...).

- Các trường học, các cơ sở giáo dục, đào tạo tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 9633/VPCP-VI ngày 08/12/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013.

- Các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, TC đến tất cả CBCCVC, doanh nhân, người có uy tín trong cộng đồng và Nhân dân trên địa

² Tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả các tài liệu tuyên truyền của Đề án (sách, tờ gấp), triển khai sâu rộng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC; hàng năm, xây dựng kế hoạch tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác PCTN, TC cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, TC.

bàn tính; tiếp tục xây dựng chuyên trang, chuyên mục về PCTN, TC tại cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục nâng cao năng lực, thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, cập nhật kiến thức, văn bản mới, chuyên sâu về PCTN, TC và đề xuất chế độ chính sách, ưu đãi phù hợp cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật về PCTN, TC; đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy môn Giáo dục công dân, môn Giáo dục kinh tế và pháp luật đối với cấp trung học phổ thông và môn Pháp luật tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ tuyên truyền viên là người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số; giáo viên, giảng viên là những người tình nguyện giảng dạy ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Quan tâm tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật chính sách, pháp luật về PCTN, TC cho đội ngũ tuyên truyền viên nòng cốt.

3. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, đơn vị:

3.1. Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động trong cơ quan, đơn vị

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các quy định có liên quan đến việc thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị (trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và nội dung khác theo quy định của pháp luật) theo quy định tại Điều 10 Luật PCTN năm 2018; chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong đó tập trung vào một số lĩnh vực nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm; chủ động rà soát, tham mưu UBND huyện thực hiện quản lý nhà nước trong việc công khai, minh bạch thuộc chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao; xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong các hoạt động của cơ quan, đơn vị mình và đơn vị trực thuộc để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc công khai, minh bạch trong các hoạt động nhằm chấn chỉnh kịp thời các vi phạm, góp phần phòng ngừa tham nhũng phát sinh.

- Việc công khai phải đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Nội dung công khai, minh bạch theo Điều 10, Luật PCTN. Ngoài hình thức công khai theo quy định của Luật PCTN, các cơ quan, đơn vị đăng tải 100% các nội dung công khai trên Trang thông tin điện tử³ của đơn vị (*đây là các tài liệu minh chứng đánh giá công tác PCTN*

³ Các cơ quan, đơn vị, địa phương công khai trên Cổng TTĐT các nội dung sau: (1) Các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, báo cáo về công tác PCTN, lãng phí, TC. (2) Lĩnh vực công tác cán bộ: Công khai việc tuyển dụng CBCCVC vào cơ quan, tổ chức, đơn vị; công khai về số lượng, tiêu chuẩn, hình thức tuyển dụng và kết quả tuyển dụng: công khai quyết định bổ nhiệm đối với CBCCVC; công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, quyết định luân chuyển, điều động, khen thưởng, kỷ luật... (3) Lĩnh vực tài chính, đầu tư công: công khai theo quy định tại Điều 15 Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015, Điều 14 Luật Đầu tư công, Chương VI của Nghị định số 63/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016, Nghị định số 151/2011/NĐ-CP ngày 26/2/2017 của Chính phủ; Thông tư Số 3437/2016/TT- BTC ngày 30/12/2016; Thông tư số 67/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018, Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005, Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005, Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017, Thông tư số 54/2016/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ Tài chính... (4) Lĩnh vực quy hoạch, xây dựng giao thông: công khai việc lấy ý kiến của nhân

hàng năm). Thực hiện nghiêm túc quy định về hợp báo, phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chỉ đạo định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền PCTN, TC.

- Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao và các quy định của pháp luật chủ động rà soát, hướng dẫn việc công khai minh bạch trên địa bàn huyện, gửi văn bản hướng dẫn việc công khai, minh bạch cho UBND huyện (qua Thanh tra huyện để tổng hợp báo cáo) theo quy định. Khi có sự thay đổi về pháp luật chuyên ngành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm hướng dẫn các địa phương trên địa bàn huyện tổ chức công khai các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực mình. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện công khai và chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các tổ chức cấp dưới thực hiện việc công khai, minh bạch theo quy định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm, trình tự, thủ tục giải trình việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/NĐ-CP và các quyết định của UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực PCTN, TC; chủ động thực hiện rà soát, thay thế, sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế; thường xuyên kiểm tra, giám sát nội bộ việc thực hiện; kịp thời xử lý nghiêm túc các hành vi vi phạm theo quy định.

3.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn gắn với PCTN, TC, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013 và quy định của Đảng, Nhà nước có liên quan⁴; thường xuyên chủ

dân địa phương nơi quy hoạch về dự án quy hoạch đầu tư xây dựng, công khai đồ án quy hoạch sau khi được phê duyệt các quy hoạch vùng, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, quy hoạch nông thôn, công khai nội dung điều chỉnh quy hoạch xây dựng; công khai dự án đầu tư xây dựng sau khi được quyết định phê duyệt...(5) Lĩnh vực tài nguyên và môi trường: công khai xin ý kiến lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch tài nguyên khoáng sản môi trường sau khi được phê duyệt, công khai phương án thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, công khai thông báo thu hồi đất do vi phạm pháp luật; công khai giao đất, cho thuê đất, đấu thầu, đấu giá đất... theo quy định tại Luật Đất đai và Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; công khai giấy phép môi trường, báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường theo Điều 48 Luật Bảo vệ môi trường, Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ...

⁴ Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/06/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Kế hoạch số 346-KH/TU ngày 11/6/2024 của Tỉnh ủy Cao Bằng thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về việc đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội; Quyết định số 213/QĐ- TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và Công điện số 138/CD-TTg ngày 20/12/2024 về việc thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; Công điện số 12/CD-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ

động rà soát các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với từng chức danh trong cơ quan, đơn vị để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế; xây dựng, ban hành và thực hiện nghiêm túc quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài chính, tài sản công, quy chế thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị, quy chế công tác, hoạt động của cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch, triển khai thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các vi phạm. Người có hành vi vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn phải kiên quyết xử lý theo quy định tại Điều 94, luật PCTN.

3.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của người có chức vụ, quyền hạn

3.3.1. Thực hiện quy tắc ứng xử

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của CBCCVC theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các văn bản⁵ của Chính phủ, của tỉnh, của huyện đã ban hành trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội phải thực hiện quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực xử sự (những việc phải làm, việc được làm và việc không được làm) phù hợp với quy định của pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm đảm bảo liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ; thực hiện nghiêm Quy chế làm việc nhằm chấn chỉnh, đấu tranh với tình trạng sợ trách nhiệm, phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích của đất nước, của Nhân dân.

Tiếp tục quán triệt, niêm yết công khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp của CBCCVC theo quy định; thường xuyên quan tâm xây dựng và giữ gìn cơ quan, đơn vị văn minh, sạch, đẹp; xây dựng, ban hành các quy định, nội quy, quy chế của cơ quan về văn hóa công sở. Chủ động đôn đốc kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo

chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý,...

⁵ Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 07/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng về tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng; Chỉ thị 15/CT-UBND ngày 23/11/2022 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng; Chỉ thị 01/CT-UBND ngày 26/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực quản lý phục vụ công dân, doanh nghiệp trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 3077/KH-UBND ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025; Nghị định số 71/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 112/2020/NĐ-CP về xử lý cán bộ, công chức, viên chức; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, giám sát hoạt động công vụ để chấn chỉnh việc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng; Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 18/1/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch 2637/KH-UBND ngày 04/10/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 18/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới...

đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ của CBCCVV thông qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thường xuyên.

Tiếp tục tăng cường hoạt động của Tổ công tác của Chủ tịch UBND huyện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp của huyện trong thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo, chương trình, kế hoạch của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao; kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa giao tiếp khi thi hành nhiệm vụ, công vụ và sử dụng thời gian làm việc của CBCCVV tại các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện.

3.3.2. Thực hiện quy định về tặng quà và nhận quà tặng

Thực hiện nghiêm quy định về việc tặng quà và nhận quà tặng theo Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của trung ương, của tỉnh⁶, huyện; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và người có chức vụ quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng dưới mọi hình thức (trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại hoặc trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật); không biếu, tặng quà cho lãnh đạo các cấp dưới mọi hình thức; không trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan đến công việc do mình hoặc cơ quan, đơn vị mình giải quyết hoặc quản lý. Trong trường hợp không từ chối được thì cơ quan, đơn vị, cá nhân phải tổ chức quản lý, xử lý quà tặng theo quy định tại Điều 27, Nghị định 59/2019/NĐ-CP và theo quy trình thủ tục hành chính nội bộ xử lý quà tặng tại Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra tỉnh Cao Bằng.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm theo dõi, nắm tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời những trường hợp tặng quà, sử dụng ngân sách nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định. Báo cáo bằng văn bản các trường hợp vi phạm (nếu có) gửi về UBND huyện (qua Thanh tra huyện) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3.3.3. Thực hiện các quy định về kiểm soát xung đột lợi ích

Các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích; khi phát hiện có xung đột lợi ích thì phải thông tin, báo cáo việc xử lý xung đột lợi ích và thực hiện nghiêm túc các biện pháp nhằm kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định của Luật PCTN và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; xử lý xung đột lợi ích theo quy định Nghị định số 59/2019/NĐ-CP,

⁶ Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 11/12/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tổ chức Tết Ất Tỵ năm 2025; Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 18/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; Công văn số 140), CVTU ngày 23/12/2024 của Tỉnh ủy Cao Bằng về tổ chức đón Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025; Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 31/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm.

quy trình xử lý theo Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng.

3.4. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và Quy định cụ thể danh mục vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi của Bộ, ngành Trung ương. Việc chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị; không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với CBCCVC vì vụ lợi hoặc trù dập CBCCVC.

Định kỳ hằng năm, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo thẩm quyền quản lý cán bộ. Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác phải nêu rõ mục đích, yêu cầu, có danh sách các trường hợp cụ thể phải chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện chuyển đổi, quyền, nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện.

Đối với cơ quan, đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí còn lại của cơ quan, đơn vị đó thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị báo cáo người đứng đầu cơ quan cấp trên xem xét chuyển đổi theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với người có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

3.5. Công tác kiểm soát tài sản, thu nhập

3.5.1. Công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ vốn điều lệ phải chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc công tác kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định của Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương); triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 3285/KH-UBND ngày 28/11/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Thường xuyên theo dõi hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện kê khai đầy đủ các nội dung theo mẫu kê khai. Lập sổ theo dõi kê khai, giao nhận các bản kê khai tài sản, thu nhập; tiếp nhận, quản lý và bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập và tổ chức công khai các bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm việc kê khai tài sản, thu nhập. CBCCVC căn cứ vị trí công tác và quy

định của pháp luật có trách nhiệm tự giác kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, bổ sung và hằng năm theo quy định, xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm. CBCCVC căn cứ vị trí công tác và quy định của pháp luật có trách nhiệm tự giác kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

3.5.2. Công tác kiểm soát tài sản, thu nhập

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức tiếp tục quán triệt và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc trong cơ quan, đơn vị, tổ chức mình các quy định về thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập tại các văn bản: Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương, Văn bản số 03-HD/UBKTTW ngày 03/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương.

3.6. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

3.6.1. Về cải cách thủ tục hành chính

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả CCHC trên địa bàn huyện theo các văn bản các cấp về việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính (TTHC)⁷. Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch 3662/KH-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng về CCHC nhà nước tỉnh Cao Bằng năm 2025; thường xuyên rà soát, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, nhất là TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; ban hành đầy đủ các TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước; kịp thời công bố, công khai, minh bạch các TTHC và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; giải quyết kịp thời, đúng quy định, không để quá hạn, trễ hạn; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC. Tăng cường quán triệt đội ngũ CBCCVC chấp hành nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ⁸, tránh tình trạng né tránh, đùn đẩy làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm; giám sát chặt chẽ CBCCVC và xử lý nghiêm minh hành vi vi phạm nếu có trong việc thực hiện các TTHC và giải quyết công

⁷ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2023; Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 30/8/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện CCHC trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 2439/KH-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về CCHC nhà nước tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 506/KH-UBND ngày 08/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Chỉ thị 15/CT-UBND ngày 23/22/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương và đẩy mạnh CCHC trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 3662/KH-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh về CCHC nhà nước tỉnh Cao Bằng năm 2025;...

⁸ Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 30/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng, Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 18/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Kế hoạch 2637/KH-UBND ngày 04/10/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 18/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và văn hóa công sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới ...

việc của cơ quan, đơn vị mình.

Tiếp tục thực hiện cơ chế “*một cửa liên thông*”, nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, thực hiện nghiêm túc các văn bản của UBND tỉnh đã ban hành⁹, tiếp tục duy trì, phát huy vai trò của Trung tâm dịch vụ hành chính công huyện, đáp ứng yêu cầu CCHC, trọng tâm là cải cách TTHC, góp phần xây dựng nền hành chính phục vụ, đáp ứng nhu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện; tiếp tục được phát huy có hiệu quả cao Hệ thống kết nối người dân, doanh nghiệp với chính quyền, đảm bảo là một kênh kết nối, phản ánh thông tin của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, doanh nhân đến lãnh đạo huyện.

3.6.2. Thực hiện ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý

Tiếp tục chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản của UBND tỉnh đã ban hành¹⁰, thực hiện tốt hệ thống quản lý văn bản điều hành VNPT-ioffice 4.0, lập hồ sơ điện tử, áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý điều hành của cơ quan, đơn vị, đẩy mạnh sử dụng phần mềm để phục vụ công tác như: Phần mềm Kế toán MISA, phần mềm VNPT-iGate... tăng cường số lượng dịch vụ được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan, đơn vị, đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến nhằm nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, tạo bước chuyển mạnh mẽ về kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ của đội ngũ CBCCVC.

⁹ Công văn số 3420/UBND-TTPVHC ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai kết nối, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia năm 2022; Công văn số 830/UBND-TTPVHC ngày 11/04/2023 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh thực hiện thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong thực hiện TTHC lĩnh vực đất đai; Công văn số 891/UBND-TTPVHC ngày 17/04/2023 về việc đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Công văn số 1018/UBND-TTPVHC ngày 27/04/2023 của UBND tỉnh về việc tái cấu trúc quy trình, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Công văn số 1251/UBND-TTPVHC ngày 25/05/2023 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 12/10/2023 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong việc thực hiện thủ tục môi trường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng..

¹⁰ Các văn bản chỉ đạo: Văn bản số 724/UBND-VX ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh về việc tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh Cao Bằng; Văn bản số 1130/UBND-VX ngày 16/4/2019 của UBND tỉnh về việc gửi, nhận văn bản điện tử có ký số trên hệ thống quản lý văn bản điều hành; Quyết định số 887/QĐ-UBND ngày 21/6/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy trình điện tử chung giải quyết TTHC qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 1214/KH-UBND ngày 18/5/2020 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 917/KH-UBND ngày 19/4/2022 của UBND tỉnh thực hiện chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 2666/KH-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh về triển khai sử dụng hệ thống kết nối Người dân và Chính quyền tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 967/KH-UBND ngày 24/04/2023 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng...

3.6.3. Thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về thanh toán không dùng tiền mặt¹¹; nâng cao sự công khai, minh bạch và kiểm soát chặt chẽ việc thanh toán để phục vụ phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực, rửa tiền, tẩu tán tài sản khi phát sinh các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực, phục vụ tốt nhất các việc xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng và xác minh, truy tìm, truy thu các tài sản tham nhũng nếu có.

3.7. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN, TC

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước: Luật PCTN và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quy định số 3158-QĐ/TU ngày 03/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; kịp thời xử lý nghiêm túc theo thẩm quyền đối với trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng; tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm và đề cao sự gương mẫu trong chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường sự lãnh đạo, quản lý và chịu trách nhiệm việc chấp hành chủ chương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC đối với CBCCVC tại cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý, phụ trách; phải xác định công tác đấu tranh PCTN, TC là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, cấp bách để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; gắn PCTN với phòng, chống lãng phí, tiêu cực, trọng tâm là đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong CBCCVC; nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, quyết liệt, đi đầu trong đấu tranh PCTN, TC.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong CBCCVC và toàn xã hội; xây dựng đạo đức liêm chính, ý thức tự giác chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước; xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; phê phán, lên án, tích

¹¹ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; Chỉ thị số 22/2020/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam; Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ quy định về thanh toán không dùng tiền mặt; Kế hoạch số 4412/KH-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán ngân hàng đối với các dịch vụ công trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 2978/TH-UBND ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 1990/KH-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh về phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025.

cực đấu tranh PCTN, TC; thực hiện nghiêm túc Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022, Nghị định 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở... định kỳ kiểm điểm việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và trách nhiệm của mình trong việc phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3.8. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ); Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kế hoạch số 2565/KH-UBND ngày 23/7/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg và các nội dung về CCHC ứng dụng khoa học công nghệ, thanh toán không dùng tiền mặt tại mục 3.6 Kế hoạch này. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải gương mẫu, quyết liệt, trực tiếp chỉ đạo thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, có hiệu quả công tác PCTN, TC và Chỉ thị số 10/CT-TTg trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý; chú trọng tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, giám sát, kiểm tra để CBCCVN thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết công việc. Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), không để người dân, doanh nghiệp phải bỏ ra các khoản chi phí không chính thức ngoài các chi phí quy định của Nhà nước.

Thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị; rà soát, nhận diện những vị trí việc làm có nguy cơ tham nhũng để có biện pháp giám sát, kiểm tra, phòng ngừa kịp thời, hiệu quả; rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình công tác, gắn với thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích, quy tắc ứng xử, những việc không được làm đối với người có chức vụ, quyền hạn; tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh, UBND huyện về CCHC, trọng tâm là cải cách TTHC; kiểm soát TTHC; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ CBCCVN;

Thực hiện quyết liệt các giải pháp nâng cao chỉ số CCHC, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục hành chính công của tỉnh, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa, một cửa liên thông cấp huyện và cấp xã; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông

tin trong hoạt động quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao trách nhiệm và thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp qua tiếp công dân, đường dây nóng và hộp thư thư điện tử... nhất là những thông tin tố cáo, kiến nghị, phản ánh về những vấn đề bức xúc, hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà của CBCCVV trong giải quyết công việc.

4. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng:

4.1. Phát hiện tham nhũng qua công tác tự kiểm tra nội bộ

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan, đơn vị và cá nhân thuộc phạm vi quản lý nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng. Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, tiêu cực phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước UBND huyện và pháp luật khi không phát hiện tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ mà các cơ quan chức năng có thẩm quyền khác phát hiện, xử lý CBCCVV có vi phạm do mình quản lý, phụ trách.

4.2. Phát hiện tham nhũng qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử

Hội đồng nhân dân các cấp và đại biểu Hội đồng nhân dân thông qua hoạt động giám sát của mình nếu phát hiện CBCCVV có hành vi vi phạm pháp luật hoặc vụ việc có dấu hiệu tham nhũng thì đề nghị cơ quan có thẩm quyền (cơ quan thanh tra, cơ quan điều tra) xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật.

4.3. Phát hiện tham nhũng qua công tác thanh tra, kiểm tra

Thanh tra huyện tiến hành thanh tra theo kế hoạch công tác năm 2025 của tỉnh Cao Bằng đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và các nhiệm vụ đột xuất khác. Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra cần chú trọng việc phát hiện, kiến nghị sửa đổi cơ chế, chính sách nhằm khắc phục những sơ hở, bất cập trong quản lý; kịp thời phát hiện các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng tài sản, ngân sách nhà nước; kiến nghị xử lý nghiêm các vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật, thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt, chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra khi phát hiện dấu hiệu tội phạm tham nhũng, tiêu cực. Việc thực hiện thanh tra phải tạo sức răn đe, cảnh báo, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, đồng thời giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị; giúp các cơ quan, tổ chức, cá nhân hiểu rõ và thực hiện đúng pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật đảm bảo phòng ngừa hiệu quả, ngăn chặn tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Quá trình tiến hành thanh tra, kiểm tra phải tuân thủ trình tự, thủ tục thanh tra từ khâu lập kế hoạch, khảo sát, ban hành quyết định thanh tra, thu thập tài liệu, chứng cứ đến khâu lập biên bản, kết luận thanh tra và xử lý sau thanh tra; Việc xử lý vi phạm hành chính trong thanh tra phải đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, công bằng, quyền và lợi ích hợp pháp của đối tượng thanh tra góp phần tăng cường kỷ cương, kỷ luật, nâng cao hiệu

lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Đồng thời phải thực hiện nghiêm túc Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, TC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; xử lý nghiêm trách nhiệm của các đoàn thanh tra, kiểm tra khi tiến hành thanh tra, kiểm tra mà không phát hiện vi phạm do chưa làm hết trách nhiệm theo quy định.

4.4. Công tác giải quyết phản ánh, báo cáo, tố cáo hành vi tham nhũng

Thủ trưởng các cơ quan đơn vị phải thực hiện đồng bộ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo¹² và các quy định về tiếp nhận phản ánh, báo cáo, tố cáo hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thường xuyên tạo điều kiện, khuyến khích công dân, doanh nghiệp mạnh dạn tố cáo trực tiếp hoặc phản ánh thông qua đường dây nóng, hộp thư điện tử... khi đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong việc thi hành công vụ, nhiệm vụ của CBCCV; tạo điều kiện, khuyến khích đề CBCCV khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nơi mình công tác để báo cáo với người đứng đầu cơ quan, đơn vị mình hoặc báo cáo với thủ trưởng cơ quan cấp trên hoặc cơ quan chức năng khi phát hiện thủ trưởng cơ quan, đơn vị mình có hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Coi việc phản ánh, tố cáo, báo cáo hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực là một nguồn thông tin hữu ích cho công cuộc đấu tranh PCTN, lãng phí, tiêu cực, đồng thời giúp Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nhìn nhận, đánh giá lại năng lực, hiệu quả quản lý điều hành và đạo đức công vụ của CBCCV do mình quản lý, qua đó có giải pháp hoàn thiện, nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành của mình. Việc tiếp nhận, xem xét, giải quyết, xử lý phản ánh, báo cáo, tố cáo hành vi tham nhũng theo quy định Điều 65, Điều 66, Điều 67, Điều 68, Điều 69, Luật PCTN; Việc bảo vệ người phản ánh, báo cáo, tố cáo thực hiện theo quy định của Luật Tố cáo, Luật PCTN và Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4.5. Công tác điều tra, truy tố, xét xử

Tiếp tục thực hiện tốt Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng kinh tế và Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án trên địa bàn huyện; chỉ đạo

¹² Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Quy định số 2305-QĐ/TU ngày 13/8/2019 của Tỉnh ủy Cao Bằng về việc tiếp công dân và xử lý, thu KN, TC, kiến nghị phản ánh tại Tỉnh ủy Cao Bằng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực....

đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố và đưa ra xét xử các vụ án về tham nhũng, kinh tế mới phát hiện, đảm bảo kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật, kiên quyết không để xảy ra tình trạng oan sai, bỏ lọt tội phạm, tập trung giải quyết dứt điểm các vụ án tồn đọng, kéo dài; kịp thời thu hồi tài sản do tham nhũng gây ra.

Các cơ quan Công an, Viện Kiểm sát nhân dân và Thanh tra huyện thực hiện tốt mối quan hệ phối trong việc trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra. Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Thanh tra huyện, các cơ quan Công an huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện các vụ án, vụ việc tham nhũng để tổng hợp xây dựng báo cáo chung cho UBND huyện theo quy định.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn xã hội trong việc thực hiện quy định của pháp luật về PCTN

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên và các cơ quan báo chí đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân trong thực hiện pháp luật về PCTN, TC; phản biện xã hội, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN, TC; kiến nghị việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng; động viên Nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, xử lý tham nhũng, giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN. Các cơ quan thông tin truyền thông có trách nhiệm phản ánh khách quan, trung thực và chấp hành các quy định của pháp luật về báo chí, quy tắc đạo đức nghề nghiệp khi đưa tin về hoạt động PCTN và vụ việc tham nhũng.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin, tuyên truyền PCTN, TC; kịp thời chỉ đạo, định hướng, cung cấp đầy đủ thông tin về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC; kết quả công tác PCTN, TC, nhất là những thông tin được dư luận quan tâm; các cơ quan thông tin truyền thông có trách nhiệm phản ánh khách quan, trung thực và chấp hành các quy định của pháp luật về báo chí, quy tắc đạo đức nghề nghiệp khi đưa tin về hoạt động PCTN, TC và vụ việc tham nhũng.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; xem xét, xử lý kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên yêu cầu; phối hợp và tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông tham gia giám sát việc thực hiện công tác PCTN, TC theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tăng cường hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng để PCTN, TC.

6. Thực hiện công tác PCTN, TC trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước

Trên cơ sở các quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp, Thủ trưởng các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước có trách nhiệm chỉ đạo, xây dựng, triển khai các nội dung để phòng ngừa tham nhũng: xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng, thực hiện tốt quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh, quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ; việc thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích; có trách nhiệm phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng trong nội bộ; kịp thời phản ánh, báo cáo, tố cáo với cơ quan nhà nước khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, những nhiễu, vòi vĩnh, gây khó khăn, phiền hà của CBCCVC khi giải quyết các công việc có liên quan.

7. Xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về PCTN, lãng phí, tiêu cực; rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất.

Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo tổ chức quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch và tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra công tác thể chế hóa, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng về PCTN, TC thành pháp luật; thực hiện nghiêm Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, TC trong công tác xây dựng pháp luật; thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật còn sơ hở, bất cập, chồng chéo hoặc tạo cơ chế “khép kín”, là kẽ hở, “lỗ hổng”, dễ bị lợi dụng, lạm dụng để vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, nhất là trong các lĩnh vực nhạy cảm như ngân hàng, tín dụng; đấu giá, đấu thầu, mua sắm và quản lý, sử dụng thuốc chữa bệnh, trang thiết bị vật tư y tế, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, quản lý, sử dụng đất đai, quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch xây dựng,... nhằm tạo hành lang pháp lý chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất làm cơ sở thực hiện hiệu quả công tác PCTN, TC.

Tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, phù hợp với chức năng nhiệm vụ và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị đối với Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện công tác thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng về PCTN, tiêu cực thành pháp luật của Nhà nước theo Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ 19 tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng về PCTN, TC thành pháp luật của Nhà nước.

8. Công tác đánh giá công tác PCTN hàng năm theo Bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ.

Các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, khắc phục hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra qua việc đánh giá công tác PCTN năm 2023.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đánh giá PCTN của tỉnh; cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu, số liệu kiểm chứng cho UBND huyện (qua Thanh tra huyện) khi có yêu cầu để UBND huyện báo cáo Thanh tra tỉnh phục vụ đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2024 theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ.

9. Thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN, TC và hợp tác quốc tế về PCTN, TC

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về PCTN, TC đến năm 2030 của Chính phủ và Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTN, TC đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp, nhiệm vụ PCTN, TC nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém; phát huy trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị; ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng xã hội dân chủ, kỷ cương, liêm chính; giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục những sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội nhất là những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; xây dựng bộ máy nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ CBCCVC chuyên nghiệp, kỷ cương, liêm chính; tăng cường các biện pháp phòng ngừa; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng, tiêu cực, thu hồi tệt để tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, truyền thông; huy động sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong PCTN, TC; tăng cường hợp tác quốc tế trong PCTN, TC gắn với thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải xác định công tác PCTN, TC là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng, thường xuyên, lâu dài; được tiến hành kiên quyết, kiên trì, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; không có ngoại lệ; không có vùng cấm đối với cá nhân, cơ quan, tổ chức vi phạm; xác định các giải pháp phòng ngừa là chính, lâu dài; phát hiện, xử lý là quan trọng, cấp bách, đột phá; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa, phát hiện, xử lý và sử dụng đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự. Gắn công tác PCTN, TC với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiểm soát quyền lực nhà nước, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, củng cố niềm tin của Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung

- Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, các doanh nghiệp nhà nước, chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, căn cứ Kế hoạch này chủ động xây dựng kế hoạch của cơ quan, đơn vị mình và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Các cơ quan, đơn vị phải triển khai thực hiện kế hoạch PCTN của cơ quan, đơn vị mình đảm bảo mục tiêu, yêu cầu, đầy đủ các nội dung của Kế hoạch này; chủ động thực hiện kiểm tra việc triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp PCTN của các đơn vị thuộc và trực thuộc. Rà soát các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy trình nghiệp vụ công tác trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, nhằm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật theo quy định; hướng dẫn nghiệp vụ công khai minh bạch theo lĩnh vực ngành phân công phụ trách.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị ban hành chương trình kế hoạch, văn bản chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn về công tác PCTN gửi về UBND huyện (qua Thanh tra huyện) để theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND huyện. Đồng thời thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ (hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm) và báo cáo đột xuất về kết quả thực hiện công tác PCTN, TC với UBND huyện (qua Thanh tra huyện).

- Đề nghị Hội đồng nhân dân huyện tăng cường giám sát công tác PCTN, TC trên địa bàn huyện theo quy định của Luật PCTN. Theo định kỳ 6 tháng, cuối năm hoặc đột xuất, cung cấp thông tin, tình hình hoạt động giám sát và việc phát hiện các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực thông qua hoạt động giám sát cho UBND huyện (qua Thanh tra huyện) để tổng hợp chung trên địa bàn huyện.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Văn phòng HĐND & UBND huyện

- Thực hiện công khai Kế hoạch công tác PCTN năm 2025; các báo cáo về công tác PCTN trên Trang thông tin điện tử của UBND huyện theo quy định. Công khai các nội dung theo quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12 của Luật PCTN.

- Tiếp tục tham mưu UBND huyện thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo Ban Tiếp công dân huyện và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả theo cơ chế một cửa huyện thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, lập sổ theo dõi các vụ việc công dân tố cáo, kiến nghị, phản ánh về tham nhũng; theo dõi các vụ việc có kiến nghị, đề nghị bảo vệ người tố cáo tham nhũng; tham mưu Chủ tịch UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo, giải quyết, xử lý tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân về tham nhũng theo quy định.

2.2. Thanh tra huyện

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này và các quy định về công tác PCTN của các cơ quan, đơn vị; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Thanh tra tỉnh theo quy định; phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện xử lý nghiêm túc các cơ quan, đơn vị thực hiện không nghiêm quy

định về PCTN, Kế hoạch này, chế độ thông tin báo cáo về PCTN và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, của huyện về công tác PCTN; phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, TC kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp;

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thành lập đoàn, tổ kiểm tra thủ trưởng các cơ quan, đơn vị việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này, các quy định của pháp luật PCTN, TC và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. Kịp thời xử lý hoặc kiến nghị biện pháp xử lý đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân tổ chức thực hiện không nghiêm túc công tác PCTN, TC;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC; xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra hành chính giữa các cơ quan thanh tra; tiến hành thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/01/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán;

- Chủ động triển khai việc kiểm soát tài sản, thu nhập theo thẩm quyền; tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập và xác minh tài sản, thu nhập tại cơ quan, đơn vị; kiến nghị xử lý nghiêm trường hợp cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện không đúng quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập;

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai, minh bạch lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra huyện: Thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN, TC;

- Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc đánh giá công tác PCTN năm 2023 huyện Thạch An; tiếp tục tham mưu UBND huyện triển khai, thực hiện việc đánh giá công tác PCTN năm 2024 theo kế hoạch của Thanh tra tỉnh;

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Nội chính Huyện ủy, Công an huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc hành vi tham nhũng, tiêu cực phát hiện qua công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

2.3. Phòng Tư pháp

- Chủ trì phối hợp với Thanh tra huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan, tăng cường tuyên truyền, phổ biến, công khai các nội dung về PCTN, TC theo quy định; lồng ghép tổ chức tuyên truyền, tập huấn kiến thức pháp luật về PCTN, TC trên địa bàn huyện; lồng ghép việc bồi dưỡng pháp luật về PCTN, TC trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn hàng năm cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật trên địa bàn huyện;

- Thường xuyên phối hợp với Thanh tra huyện và các cơ quan liên quan tham mưu cho HĐND, UBND huyện rà soát, xây dựng và hoàn thiện chính sách, các văn bản Quy phạm pháp luật về PCTN, TC; đẩy mạnh kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, TC; tăng cường công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về PCTN, TC để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định về PCTN, TC đảm bảo đúng quy định;

- Phối hợp với Thanh tra huyện và các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND huyện ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN, TC năm 2025 trên địa bàn huyện. Hướng dẫn, tổ chức, thanh tra, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo việc thực hiện quy định về công khai, minh bạch lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền quản lý của Phòng theo quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12 của Luật PCTN; việc xây dựng chương trình kế hoạch xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN, TC; việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, TC; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC; việc kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, TC;

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc tổng hợp báo cáo, thu thập văn bản, tài liệu, số liệu về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung phục vụ cho việc đánh giá công tác PCTN: Việc xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật về PCTN của các cơ quan, đơn vị;

- Thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác PCTN, TC, kịp thời phát hiện những vướng mắc, bất cập để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp.

2.4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện, tổng hợp báo cáo kết quả công khai, minh bạch trong việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; rà soát, tham mưu UBND huyện, HĐND huyện sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, sử dụng tài sản công theo quy định;

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo việc thực hiện quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; việc công khai minh bạch tài chính, ngân sách, mua sắm tài sản công đối với các cơ quan, đơn vị;

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổng hợp báo cáo, thu thập văn bản, tài liệu, số liệu về kết quả thực hiện các nội dung phục vụ cho việc đánh giá công tác PCTN: Công khai minh bạch trong việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; kết quả việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tổng hợp, báo cáo định kỳ công tác PCTN, việc thực hiện các quy định về công khai minh bạch

trong quản lý, sử dụng tài chính ngân sách, tài sản nhà nước và việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với các cơ quan, đơn vị;

- Phối hợp với Chi cục Thuế huyện, Kho bạc Nhà nước huyện tiếp tục theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy định về thanh toán không dùng tiền mặt theo Kế hoạch số 4412/KH-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán ngân hàng đối với các dịch vụ công trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 1990/KH-UBND ngày 04/8/2022 của UBND tỉnh về phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương, tham mưu UBND huyện bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến PCTN, TC theo đúng quy định hiện hành.

2.5. Phòng Văn hóa và Thông tin

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, đưa tin các nội dung liên quan đến công tác PCTN. Phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện, các cơ quan, ban, ngành thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của UBND huyện trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

Đề xuất thực hiện các giải pháp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện.

2.6. Phòng Nội vụ

- Tổ chức và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện lồng ghép nội dung pháp luật về PCTN, TC và đạo đức liêm chính vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC; báo cáo UBND huyện theo niên độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất.

- Chủ trì tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thực hiện các quy định của pháp luật về: công khai, minh bạch thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định; kỷ luật, kỷ cương hành chính; Đề án Văn hóa công vụ; kiểm soát xung đột lợi ích; chuyển đổi vị trí công tác; kiến nghị, xử lý trách nhiệm cơ quan, đơn vị, người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng và các nội dung khác thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định tại Điều 9, 10, 11, 12 của Luật PCTN; triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ chính trị về kiểm soát quyền lực và PCTN, TC trong công tác cán bộ.

- Tham mưu UBND huyện tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trong việc chấp hành chỉ đạo của UBND huyện về công tác cải cách hành chính.

- Phối hợp với Thanh tra huyện tham mưu UBND huyện xử lý các cơ quan, đơn vị thực hiện không nghiêm túc nhiệm vụ PCTN, TC trên địa bàn huyện.

2.7. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện và Công an huyện, Chi cục Thi hành án dân sự huyện

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp với cơ quan liên quan tăng cường công tác phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng trên địa bàn huyện; tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Định kỳ (hàng quý, 6 tháng, 09 tháng và năm) hoặc đột xuất báo cáo kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, tiêu cực cho Thanh tra huyện để tổng hợp, xây dựng báo cáo chung của huyện.

2.8. Đề nghị UBNDTTQ VN huyện và các tổ chức thành viên

Tiếp tục tăng cường phối hợp với các cơ quan, ban, ngành của huyện và UBND cấp xã trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, TC, giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật về PCTN, Kế hoạch công tác PCTN năm 2025 trên địa bàn huyện.

Trên đây là Kế hoạch công tác Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 của UBND huyện Thạch An, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này. Quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND huyện (qua Thanh tra huyện) để chỉ đạo, xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- UBNDTTQVN huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- UBKT Huyện ủy;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể;
- Các DN Nhà nước trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nông Thế Phúc